

Số: 111../2024/CV-TVB

Hà Nội, ngày 19 tháng 04 năm 2024

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam
Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh

1. Tên tổ chức: Công ty Cổ phần Chứng khoán Trí Việt

- Mã chứng khoán: TVB

- Địa chỉ: Tầng 2, Số 142 Đội Cấn, Phường Đội Cấn, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội

- Điện thoại liên hệ: 024.6273 2059

Fax: 024. 6273 2058

- E-mail: tvsc@tvsc.vn

2. Nội dung thông tin công bố:

Báo cáo thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Trí Việt.

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 19/04/2024 tại đường dẫn <http://www.tvsc.vn/bao-cao-thuong-nien/>.

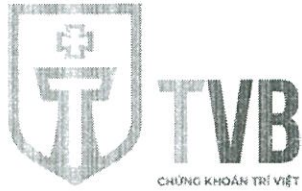
Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Tài liệu đính kèm:

- Báo cáo thường niên năm 2023.



CHỦ TỊCH HĐQT
Nguyễn Chi Hằng



**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG
KHOÁN TRÍ VIỆT**

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

MỤC LỤC

I. THÔNG TIN CHUNG	1
1. Thông tin khái quát.....	1
2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh	2
3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý.....	3
4. Định hướng phát triển.....	4
5. Các rủi ro:.....	4
II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM	4
1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh	6
2. Tổ chức và nhân sự.....	10
3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án.....	12
4. Tình hình tài chính	12
5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu.....	13
6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty.....	19
III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC (BAN GIÁM ĐỐC BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ VỀ TÌNH HÌNH MỌI MẶT CỦA CÔNG TY)	21
1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh.....	21
2. Tình hình tài chính	22
3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý.	22
4. Kế hoạch phát triển trong tương lai.....	22
5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán (nếu có) - (Trường hợp ý kiến kiểm toán không phải là ý kiến chấp nhận toàn phần)	23
6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty	23
IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY	23
1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty, trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội	23
2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty	24
3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị	24
V. QUẢN TRỊ CÔNG TY	25
1. Hội đồng quản trị.....	25
2. Ban Kiểm soát	28
3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát.....	28
VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH	31
1. Ý kiến kiểm toán	31
2. Báo cáo tài chính được kiểm toán.	32

Số: 110./2024/BC-TVB

Hà Nội, ngày 19 tháng 4 năm 2024

BÁO CÁO
Thường niên năm 2023

- Kính gửi:**
- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
 - Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam;
 - Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh.

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: **CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN TRÍ VIỆT**
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: Giấy phép HĐKD số 46/UBCK-GPHĐKD do Chủ tịch UBCKNN cấp ngày 28/12/2006 và Giấy phép điều chỉnh lần gần nhất số 61/GPĐC-UBCK ngày 26/07/2023.
- Vốn điều lệ: 1.120.970.190.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 1.120.970.190.000 đồng
- Địa chỉ: Tầng 2, Số 142 Đội Cấn, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội
- Số điện thoại: 0246 273 2059
- Số fax: 0246 273 2058
- Website: <https://tvsc.vn/>
- Mã cổ phiếu: TVB
- Quá trình hình thành và phát triển (ngày thành lập, thời điểm niêm yết, thời gian các mốc sự kiện quan trọng kể từ khi thành lập đến nay).

Công ty Cổ phần Chứng khoán Trí Việt (Công ty - TVB) đã trải qua 3 giai đoạn phát triển: Giai đoạn thành lập và phát triển; Giai đoạn mở rộng quy mô phát triển và Giai đoạn nâng cao hiệu quả hoạt động, hoàn thiện.

• Giai đoạn 2006 – 2010: Thành lập và phát triển

+ Công ty cổ phần Chứng khoán Trí Việt tiền thân là Công ty cổ phần Chứng khoán Thái Bình Dương, được thành lập theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0103015199 ngày 22/12/2006 và Giấy phép hoạt động số 46/UBCK-GPHĐKD do UBCK cấp ngày 28/12/2006 với vốn điều lệ ban đầu là 28 tỷ đồng.

+ 20/08/2010: UBCKNN chấp thuận việc đổi tên từ Công ty Cổ phần Chứng khoán Thái Bình Dương thành Công ty Cổ phần Chứng khoán Trí Việt. Vốn điều lệ mới của Công ty là 51,8 tỷ đồng.

• Giai đoạn 2010 – 2017: Mở rộng quy mô phát triển

+ 27/09/2010: Tăng vốn điều lệ từ 51,8 tỷ đồng lên 96 tỷ đồng theo Giấy phép điều chỉnh số 359/UBCK-GP do Chủ tịch UBCKNN cấp ngày 19/10/2010. Trong tháng 10/2010, Công ty chuyên

trụ sở từ 97 Trần Quốc Toản, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội sang Tầng 2, số 142 Đội Cấn, Quận Ba Đình, Hà Nội.

+ 09/06/2015: CTCP Chứng khoán Trí Việt được Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX) chấp thuận giao dịch trên sàn Upcom với mã chứng khoán TVB theo Quyết định số 337/QĐ-SGDHN.

+ 13/03/2017: Thành lập Chi nhánh tại Thành phố Hồ Chí Minh.

+ 31/05/2017: Tăng vốn từ 96 tỷ đồng lên 150,2 tỷ đồng theo Giấy phép điều chỉnh số 20/GPĐC-UBCK do Chủ tịch UBCKNN cấp ngày 31/05/2017.

• **Giai đoạn 2018 – nay: Nâng cao hiệu quả hoạt động, hoàn thiện hệ sinh thái đầu tư tài chính T-corp**

+ 13/06/2018: TVB được chấp thuận niêm yết cổ phiếu tại Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh (HOSE) theo Quyết định số 208/QĐ-SGDHCM.

+ 08/08/2018: Tăng vốn từ 150 tỷ đồng lên 161,9 tỷ đồng theo Giấy phép điều chỉnh số 61/GPĐC-UBCK.

+ 14/03/2019: Tăng vốn từ 161,9 tỷ đồng lên 242,87 tỷ đồng theo Giấy phép điều chỉnh số 15/GPĐC-UBCK.

+ 30/10/2019: Tăng vốn từ 242,87 tỷ đồng lên 485,74 tỷ đồng theo Giấy phép điều chỉnh số 66/GPĐC-UBCK.

+ 18/11/2019: TVB lọt Top 5 Công ty Chứng khoán thuộc bộ chỉ số VNFIN SELECT do HOSE công bố.

+ 24/08/2020: Tăng vốn từ 485,74 tỷ đồng lên 521,19 tỷ đồng theo Giấy phép điều chỉnh số 54/GPĐC-UBCK.

+ 02/12/2020: Tăng vốn từ 521,19 tỷ đồng lên 547,25 tỷ đồng Giấy phép điều chỉnh số 79/GPĐC-UBCK.

+ 23/04/2021: Tăng vốn từ 547,25 tỷ đồng lên 711,438 tỷ đồng theo Giấy phép điều chỉnh số 22/GPĐC-UBCK.

+ 10/08/2021: Tăng vốn từ 711,43 tỷ đồng lên 1.067,15 tỷ đồng theo Giấy phép điều chỉnh số 68/GPĐC-UBCK. Tổng tài sản bán niên năm 2021 TVB đạt 1.151,78 tỷ đồng.

+ 07/01/2022: Tăng vốn từ 1.067,15 tỷ đồng lên 1.120 tỷ đồng theo Giấy phép điều chỉnh số 01/GPĐC-UBCK. Tổng tài sản năm 2021 TVB đạt 1.805,14 tỷ đồng.

+ 28/06/2022: Hoàn thành đợt chào bán 81.587 cổ phiếu ra công chúng theo Báo cáo kết quả chào bán số 142/2022/BC-TVB, nâng tổng số lượng cổ phiếu niêm yết của TVB tại HOSE lên 112.097.019 cổ phiếu theo Quyết định số 540/QĐ-SGDHCM ngày 02/08/2022.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

- Ngành nghề kinh doanh:

- Môi giới chứng khoán;
- Tự doanh chứng khoán;
- Tư vấn đầu tư chứng khoán;
- Lưu ký chứng khoán;
- Bảo lãnh phát hành chứng khoán

Dịch vụ khác gồm: Cung cấp dịch vụ giao dịch ký quỹ (Margin), Tư vấn tài chính, nhận ủy thác quản lý tài khoản giao dịch chứng khoán của nhà đầu tư cá nhân, Dịch vụ ứng trước tiền bán và các dịch vụ tài chính khác theo quy định.

- Địa bàn kinh doanh: Công ty Cổ phần Chứng khoán Trí Việt đặt trụ sở chính tại Tầng 2, số 142 Đệi Cấn, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

Trong năm 2023, nhằm thu hẹp kinh doanh, cắt giảm chi phí phát sinh từ hoạt động của Chi nhánh, Công ty đã đóng cửa Chi nhánh Hồ Chí Minh có địa chỉ tại Tầng 2, tòa Topaz, số 66 Phó Đức Chính, phường Nguyễn Thái Bình, quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

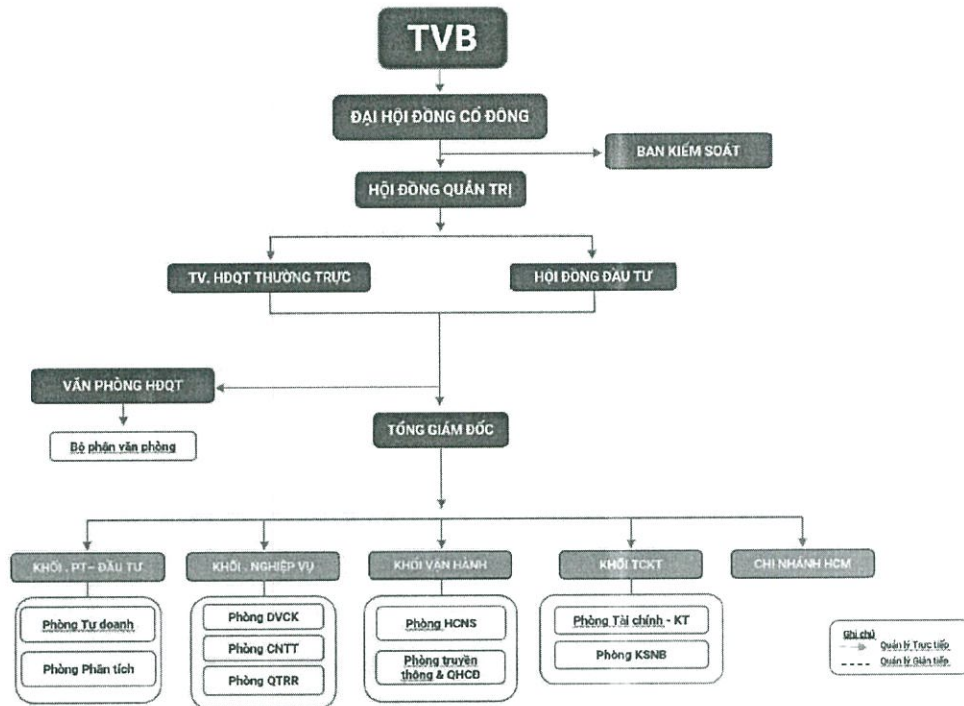
- Mô hình quản trị:

Mô hình quản trị Công ty Cổ phần Chứng khoán Trí Việt theo mô hình quy định tại khoản 1 Điều 137 Luật Doanh nghiệp 2020 bao gồm: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc và các phòng ban chức năng. Công ty thực hiện quy định phân cấp thẩm quyền đối với từng cấp quản trị. Các bộ phận thành lập và hoạt động theo chức năng, nhiệm vụ cụ thể.

- Cơ cấu bộ máy quản lý:

Hiện tại, Công ty Cổ phần Chứng khoán Trí Việt được tổ chức quản lý và điều hành theo mô hình quản trị công ty cổ phần có Ban kiểm soát, tuân thủ theo các quy định của pháp luật hiện hành. Sơ đồ tổ chức quản lý Công ty được xây dựng dựa trên chức năng, nhiệm vụ các bộ phận đảm bảo liên kết chặt chẽ, vận hành linh hoạt và phù hợp với lĩnh vực hoạt động.

SƠ ĐỒ CƠ CẤU TỔ CHỨC TVB



CHI NHÁNH HỒ CHÍ MINH:

Trong năm 2023, do hoạt động của Chi nhánh Hồ Chí Minh không mang lại hiệu quả cao, đồng thời nhằm thu hẹp kinh doanh, cắt giảm các chi phí phát sinh từ hoạt động của Chi nhánh, ngày

Handwritten signatures and initials.

28/06/2023, Hội đồng quản trị Công ty ban hành Nghị quyết số 14/2023/NQ-HĐQT/TVB về việc Chấm dứt hoạt động Chi nhánh của Công ty Cổ phần Chứng khoán Trí Việt.

Ngày 13/07/2023, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước ra Quyết định số 585/QĐ-UBCK về việc chấp thuận đóng cửa Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh Công ty Cổ phần Chứng khoán Trí Việt.

Công ty đã tiến hành thông báo tới Khách hàng, Đối tác và Cổ đông của Công ty về việc thực hiện các thủ tục nhằm đảm bảo quyền lợi của Khách hàng tại Chi nhánh.

Ngày 21/09/2023, Công ty nhận được Quyết định số 789/QĐ-UBCK của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về việc thu hồi Quyết định thành lập Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh

Các công ty con, công ty liên kết: Không có.

4. Định hướng phát triển

Ban lãnh đạo Công ty xác định trong giai đoạn này sẽ tập trung vào hoạt động quản trị và xây dựng bộ máy kinh doanh theo hướng tinh gọn và tập trung dựa trên thế mạnh nghiệp vụ chuyên môn, đầu tư tài chính và dịch vụ.

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:

- Tái cơ cấu lại tổ chức nhân sự và ổn định tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty.
- Tập trung nguồn lực và vốn cho trung tâm phân tích và đầu tư tự doanh.
- Bảo vệ và phát triển thịnh vượng cùng các cổ đông và nhà đầu tư cam kết gắn bó lâu dài cùng công ty.

- Chiến lược phát triển của các mảng kinh doanh chính:

❖ Đối với hoạt động Môi giới:

- Xây dựng sản phẩm, tệp khách hàng VIP và VVIP cho các sản phẩm dịch vụ chuyên sâu.
- Xây dựng trung tâm phân tích chất lượng, phát triển các sản phẩm phân tích về nhận định, đánh giá cổ phiếu có độ chính xác cao nhằm hỗ trợ hoạt động môi giới và tư vấn đầu tư chứng khoán.

❖ Đối với hoạt động Tự doanh

- Xây dựng danh mục đầu tư, triển khai thực hiện các quyết định đầu tư và quản trị danh mục theo chiến lược đã được vạch ra dựa trên nền tảng phân tích, nghiên cứu chuyên sâu về kinh tế vĩ mô, triển vọng các ngành nghề, doanh nghiệp trên thị trường chứng khoán.

- Củng cố đội ngũ phân tích đầu tư chất lượng.

❖ Đối với hoạt động dịch vụ khách hàng, dịch vụ chứng khoán

- Xây dựng hệ thống dịch vụ khách hàng và dịch vụ chứng khoán hướng chuẩn chất lượng trên cơ sở đáp ứng đầy đủ và cập nhật liên tục các quy định của Luật chứng khoán và UBCKNN.

❖ Đối với hoạt động Công nghệ thông tin

- Thực hiện chuyển đổi số toàn bộ hệ thống với mục tiêu cấu trúc hóa và quản trị hệ thống 60% lượng thông tin, hoạt động vận hành hàng ngày;
- Nâng cao hệ thống bảo mật nhằm đảm bảo an toàn thông tin, an toàn tài chính của khách hàng và TVB.

5. Các rủi ro:

- Rủi ro pháp lý:

- Rủi ro pháp lý là loại rủi ro phát sinh khi Công ty không tuân thủ, không tuân thủ đầy đủ, không đúng quy trình theo quy định của pháp luật hiện hành trong quá trình hoạt động. TVB chịu

sự chi phối trực tiếp bởi Luật chứng khoán, Luật doanh nghiệp, Luật đầu tư và các luật khác có liên quan.

- Công ty nhận thức được các quy định pháp luật về ngành có ảnh hưởng trọng yếu đến hoạt động kinh doanh của công ty. Vậy nên để hạn chế rủi ro này, công ty luôn thực hiện cập nhật, đánh giá và áp dụng kịp thời các văn bản mới ban hành, văn bản sửa đổi/ bổ sung để điều chỉnh hoạt động của mình. Ngoài ra, công ty cũng thường xuyên thực hiện rà soát, kiểm tra lại các văn bản nội bộ, các hợp đồng đã ký kết nhằm đảm bảo phù hợp và tuân thủ với các quy định của pháp luật.

- *Rủi ro thị trường:*

- Rủi ro thị trường là rủi ro xuất phát từ ảnh hưởng của các thay đổi về lãi suất, tỷ giá, giá cổ phiếu trên thị trường chứng khoán, ... đến giá trị các khoản đầu tư của danh mục tự doanh, giá trị chứng khoán được dùng làm tài sản đảm bảo cho các khoản vay ký quỹ của công ty, ...

- Để giảm thiểu các rủi ro này, công ty luôn đảm bảo duy trì công tác quản trị rủi ro mang tính chuyên sâu, phối hợp với các bộ phận liên quan để theo dõi, nhận định, dự báo thị trường nhằm triển khai các chiến lược đầu tư, phân tán rủi ro, quy trình xử lý rủi ro phù hợp với các kịch bản có thể xảy ra.

- *Rủi ro thanh khoản:*

- Rủi ro thanh khoản là rủi ro xảy ra khi TVB mất khả năng thực hiện các nghĩa vụ thanh toán một phần hoặc toàn bộ của khoản nợ khi đến hạn và không đáp ứng được yêu cầu trong thanh toán của Nhà đầu tư trên tài khoản được mở tại TVB.

- Công ty đã xây dựng và ban hành các văn bản nội bộ đối với công tác quản trị rủi ro thanh khoản để đảm bảo công tác nhận diện, đo lường theo dõi và kiểm soát rủi ro được thực thi tối ưu, hiệu quả nhất.

- *Rủi ro tín dụng:*

- Rủi ro tín dụng là rủi ro phát sinh khi khách hàng, ngân hàng, đối tác không thể thực hiện thanh toán đầy đủ, kịp thời cho TVB các khoản tiền cho vay, tiền gửi hoặc các khoản đầu tư vào công cụ nợ như trái phiếu.

- Khi thực hiện các giao dịch với các tổ chức tài chính khác, TVB luôn xem xét một cách tương đối thận trọng dựa trên kết quả của việc đánh giá xếp hạng tín nhiệm của tổ chức tài chính. Hoạt động này thường xuyên được thực hiện một cách định kỳ nhằm phản ánh kịp thời và chính xác nhất rủi ro của công ty.

- *Rủi ro hoạt động:*

- Rủi ro hoạt động là rủi ro xảy ra do lỗi kỹ thuật, lỗi hệ thống công nghệ thông tin hoặc do quy trình, nghiệp vụ thủ tục không đầy đủ hoặc do yếu tố con người trong quá trình tác nghiệp.

- Rủi ro này tiềm ẩn trong mọi hoạt động kinh doanh của công ty. Để hạn chế rủi ro này, TVB thực hiện quản trị dựa trên nguyên tắc kiểm tra chéo giữa các bộ phận, cá nhân với nhau. Ngoài ra, thực hiện tăng cường các hoạt động kiểm tra, giám sát trong nội bộ để sớm phát hiện ra sai sót và xử lý kịp thời tránh gây ra các ảnh hưởng lớn đến công ty và các bên liên quan.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

a) Tình hình tài chính năm 2023

TVB định hướng tập trung vào các sản phẩm cốt lõi, thu hẹp hoạt động kinh doanh. Điều này thể hiện qua cơ cấu tài sản của công ty. Chiến lược này đã phát huy hiệu quả trong năm 2022 và đã tiếp tục giúp cho TVB đạt được kết quả kinh doanh khả quan hơn trong năm 2023. Trong năm 2023, công ty đã kiên trì với định hướng tập trung vào hoạt động tự doanh và nắm giữ các khoản đầu tư mà công ty đánh giá đem lại hiệu quả sinh lời tốt trong tương lai. Danh mục đầu tư tài chính ngắn hạn của công ty cuối năm 2023 có sự gia tăng đáng kể lên 616.13 tỷ đồng (+75.2% yoy) chủ yếu do tự doanh TVB đã mua thêm các cổ phiếu MBB, MWG và FPT ở vùng giá hấp dẫn. Tình hình tài chính của công ty duy trì lành mạnh và không có nợ vay tại thời điểm cuối 2023. Công ty đã tất toán hết toàn bộ trái phiếu vay ngắn hạn trong năm 2023.

Bảng cân đối tài sản giai đoạn 2022-2023

Đơn vị tính: Tỷ đồng

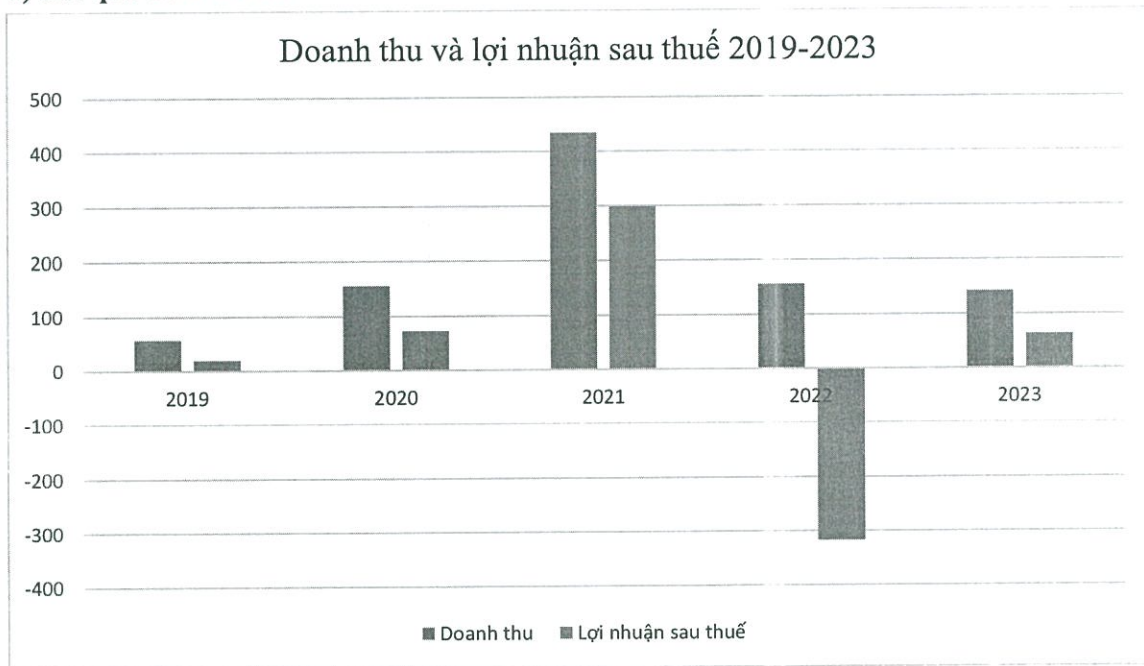
	2022	2023	yoy 2023
Tài sản ngắn hạn	982.45	990.96	0,87%
<i>Tiền, tương đương tiền</i>	<i>100.07</i>	<i>192.65</i>	<i>92,52%</i>
<i>Đầu tư tài chính ngắn hạn</i>	<i>351.67</i>	<i>616.13</i>	<i>75,20%</i>
<i>Các khoản phải thu khác</i>	<i>527.08</i>	<i>179.42</i>	<i>-65,95%</i>
<i>Tài sản ngắn hạn khác</i>	<i>3.64</i>	<i>3.76</i>	<i>3,29%</i>
Tài sản dài hạn	16.99	15.81	-6,95%
<i>Tài sản cố định</i>	<i>1.78</i>	<i>0.58</i>	<i>-67,42%</i>
<i>Đầu tư tài chính dài hạn</i>	<i>0.00</i>	<i>0.00</i>	
<i>Lợi thế thương mại</i>	<i>0.00</i>	<i>0.00</i>	
<i>Tài sản khác</i>	<i>15.21</i>	<i>15.23</i>	<i>0,13%</i>
Tổng tài sản	999.44	1,006.77	0,73%
Nợ phải trả ngắn hạn	130.40	9.66	-92,59%
<i>Vay ngắn hạn</i>	<i>0.00</i>	<i>0.00</i>	
<i>Phải trả cho người bán</i>	<i>0.00</i>	<i>0.00</i>	
<i>Trái phiếu phát hành ngắn hạn</i>	<i>114.48</i>	<i>0.00</i>	
Nợ phải trả dài hạn	0.00	12.65	
Tổng nợ	130.40	22.3	-82,90%
Vốn chủ sở hữu	868.96	984.45	13,29%
Vốn góp của chủ sở hữu	1,120.97	1,120.97	0,00%
Thặng dư vốn cổ phần	16.69	16.69	0,00%
Chênh lệch đánh giá lại tài sản	-92.80	-40.52	56,34%
Lợi nhuận chưa phân phối	-182.43	-119	34,77%
Các quỹ	6.54	6.54	0,00%
Tổng nguồn vốn	999.44	1.006,77	0,73%

TRƯỜNG ĐẠI HỌC
CÔNG NGHIỆP
HỒ CHÍ MINH

12/2023

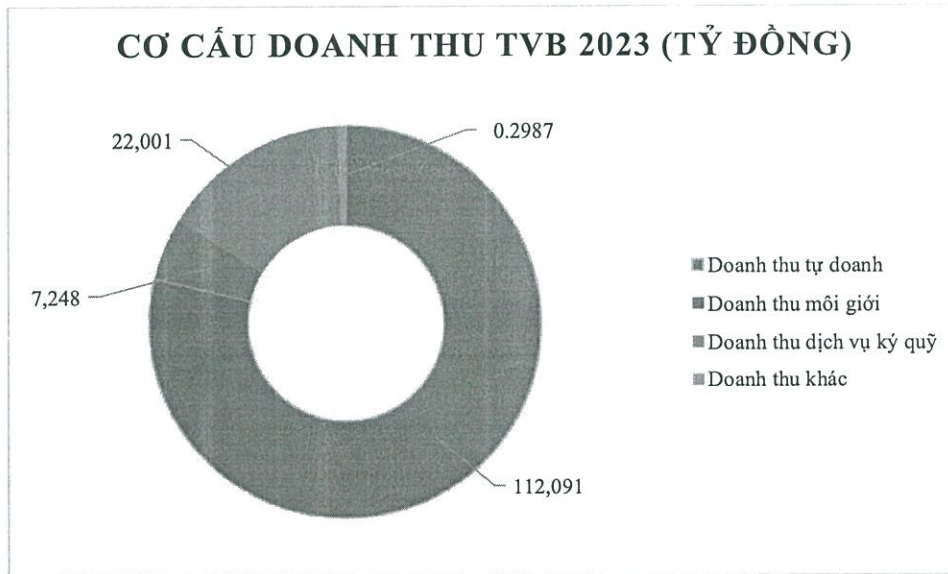


b) Kết quả Kinh doanh



Lũy kế năm 2023, doanh thu từ nghiệp vụ môi giới chứng khoán và doanh thu từ dịch vụ cho vay ký quỹ lần lượt đạt 7 tỷ đồng và 22,001 tỷ đồng giảm 73% và 84% so với năm 2022. Nguyên nhân chủ yếu là do Ban lãnh đạo TVB đã quyết định thay đổi mô hình kinh doanh, tập trung chủ yếu vào hoạt động tự doanh thay vì cho vay và môi giới dẫn đến việc doanh thu từ 2 mảng này giảm đáng kể so với cùng kỳ. Trong khi đó, hoạt động đầu tư ghi nhận 101 tỷ đồng doanh thu trong năm 2023, chiếm 71% tổng doanh thu và gấp hơn 10 lần so với năm 2022. Thị trường chứng khoán trong năm 2023 có xu hướng phục hồi đáng kể so với cuối năm 2022 cùng với hoạt động kinh doanh của hầu hết các doanh nghiệp đã tạo đáy về lợi nhuận trong giai đoạn này. Nhờ đó mà các khoản đầu tư của công ty vào HPG hay FPT đều ghi nhận mức tăng giá trị đáng kể.

phu



Năm 2023, TVB ghi nhận doanh thu đạt 142,3 tỷ VNĐ – giảm 7,4% so với doanh thu năm 2022, đạt 229% kế hoạch doanh thu (62 tỷ đồng). Lợi nhuận sau thuế ghi nhận mức 63,2 tỷ đồng và hoàn thành 395% kế hoạch lợi nhuận (16 tỷ đồng).

Nếu tính chung cả giai đoạn 05 năm gần đây từ 2019 đến năm 2023 thì tốc độ tăng vốn bình quân là 124.46%, trong khi tốc độ tăng lợi nhuận sau thuế bình quân là 29.35%.

Đơn vị tính: Tỷ đồng

I. Chỉ tiêu	2019	2020	2021	2022	2023	Bình quân 5 năm 2019-2023
Lợi nhuận sau thuế	19.48	72.29	298.73	-317.8	63	27.18
Vốn điều lệ	485.75	547.26	1120.15	1120.97	1,121	879.02
II. Tốc độ tăng trưởng	YOY 2018	YOY 2019	YOY 2020	YOY 2021	YOY 2022	Bình quân 5 năm 2019-2023
Lợi nhuận sau thuế		271,1%	313,2%	-206,4%	119,9%	124,46%
Vốn điều lệ		12,7%	104,7%	0,1%	0,0%	29,35%

c) Đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh

❖ Bức tranh nền kinh tế thế giới:

Trên phạm vi toàn cầu, kinh tế thế giới trong năm 2023 đã tránh được nguy cơ suy thoái, tuy nhiên, vẫn đối diện với nhiều thách thức lớn. Sự cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn ngày càng trở nên khốc liệt, với căng thẳng xung đột chính trị gia tăng. Đồng thời, biến đổi khí hậu và thiên tai diễn biến khó lường, an ninh năng lượng và lương thực đều đối mặt với nhiều rủi ro. Sự bảo hộ thương mại cũng đang gia tăng, gây ảnh hưởng tiêu cực đến sự phục hồi của kinh tế thế giới. Hầu hết các quốc gia đều áp dụng chính sách tiền tệ thắt chặt, duy trì lãi suất ở mức cao nhằm kiềm chế lạm phát và rủi ro tài chính, dẫn đến sự phục hồi chậm chạp của tiêu dùng, thương mại và đầu tư toàn cầu. Tất cả các yếu tố trên đã tác động tiêu cực đến nền kinh tế thế giới nói chung và kinh tế Việt Nam nói riêng.

❖ Nền kinh tế Việt Nam năm 2023.

Trước sự bất ổn của toàn cầu, kinh tế Việt Nam nổi lên với nhiều điểm sáng trong năm 2023. Nhiều chính sách tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, phát triển thị trường Trái phiếu doanh nghiệp, Bất động sản đã được ban hành. Kinh tế đã phục hồi và tăng trưởng quý sau cao hơn quý trước, với tốc

Handwritten signature

Handwritten mark

độ tăng trưởng cả năm đạt mức khá (5,05%). Lạm phát được kiểm soát tốt, và việc thu hút và giải ngân vốn FDI cũng đang tăng trưởng tích cực. Đồng thời, giải ngân đầu tư công cũng tăng khá. Mặt bằng lãi suất và tỷ giá cũng đang ổn định. Công tác đối ngoại và hội nhập đạt nhiều thành tựu quan trọng, nâng cao vị thế và uy tín của Việt Nam trên trường quốc tế.

Tuy nhiên, kinh tế Việt Nam vẫn đối mặt với một số khó khăn và thách thức chính. Rủi ro và thách thức từ bên ngoài vẫn tồn tại, trong khi các động lực tăng trưởng vẫn phục hồi chậm chạp như xuất khẩu giảm và đầu tư tư nhân tăng ở mức thấp. Thu ngân sách nhà nước giảm, và doanh nghiệp vẫn đối mặt với nhiều khó khăn. Tín dụng tăng chậm và nợ xấu vẫn tăng, mặc dù vẫn trong tầm kiểm soát. Cơ cấu lại nền kinh tế đang diễn ra chậm chạp, và việc thúc đẩy các động lực kinh tế mới cũng chưa được thực hiện hiệu quả. Thị trường Bất động sản, Trái phiếu doanh nghiệp và vàng vẫn còn nhiều rủi ro.

Thị trường chứng khoán Việt Nam năm 2023 vẫn được đánh giá là điểm sáng tích cực so với thị trường các nước trong khu vực và trên thế giới. Tính đến ngày 29/12/2023, chỉ số VNIndex kết phiên ở mức 1,129,38 điểm tăng 12% so với cuối năm 2022. Mức vốn hóa thị trường ước đạt hơn 240 tỷ USD, tương đương 56,4% GDP.

❖ Bức tranh toàn cảnh của TVB năm 2023

Năm 2023, tổng tài sản TVB tăng nhẹ 0,7% so với năm 2022, đạt 1007 tỷ đồng tại ngày 31/12/2023, trong đó mức vốn chủ sở hữu đạt 984 tỷ đồng. Năm 2023, Tổng tài sản của TVB đạt 1.007 tỷ đồng trong đó dư nợ cho vay ký quỹ đã giảm đáng kể so với cuối 2022, chỉ còn 16 tỷ đồng. Trong khi đó, danh mục đầu tư tài chính FVTPL ghi nhận mức tăng mạnh 321% lên 400 tỷ đồng trong bối cảnh tận dụng diễn biến thuận lợi của thị trường chứng khoán cũng như định giá hấp dẫn của các cổ phiếu có cơ bản tốt và tiềm năng tăng trưởng tốt trong tương lai. TVB cũng không còn phải trích lập dự phòng đối với các khoản phải thu.

Đơn vị tính: Đồng

Chỉ tiêu	2022	2023	Tăng trưởng	Tỷ trọng
Doanh thu	153.713.864.808	142.330.616.942	-7%	100,0%
Lãi từ các tài sản tài chính ghi nhận thông qua lãi/lỗ	12.884.474.899	101.016.188.395	684%	71,0%
Lãi từ các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	5.290.739.717	6.090.435.196	15%	4,3%
Lãi từ các khoản cho vay và phải thu	81.799.357.736	22.001.355.482	-73%	15,5%
Lãi từ các tài sản tài chính sẵn sàng để bán	5.453.549.022	4.984.416.000	-9%	3,5%
Doanh thu nghiệp vụ môi giới chứng khoán	45.770.962.930	7.248.459.827	-84%	5,1%
Doanh thu nghiệp vụ bảo lãnh, đại lý phát hành chứng khoán				
Doanh thu nghiệp vụ tư vấn	276.024.340	-	-100%	0,0%

Doanh thu lưu ký chứng khoán	831.911.572	691.012.051	-17%	0,5%
Thu nhập hoạt động khác	1.406.844.592	298.749.992	-79%	0,2%
Doanh thu hoạt động tài chính	1.065.306.242	1.118.721.171	5%	0,8%
Thu nhập khác	1.776.361.446	47.373.061	-97%	0,0%
Tổng chi phí	(475.335.557.015)	(66.350.588.448)	-86%	-46,6%
Chi phí thuế TNDN	(898.076.434)	13.943.938.695	-1653%	9,8%
Lợi nhuận sau thuế	(317.881.948.085)	63.202.184.032	-120%	44,4%

2. Tổ chức và nhân sự

– Danh sách Ban điều hành

– Bà Phùng Thị Thu Hà – Tổng Giám đốc

Họ và tên : Phùng Thị Thu Hà
 Ngày sinh : 11/06/1979
 Giới tính : Nữ
 Nơi sinh : Bắc Ninh
 Quốc tịch : Việt Nam
 Trình độ chuyên môn : Đại học
 Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ nắm giữ
Từ 2001-2007	Công ty TNHH Thương mại Hà Việt và Cảng Hà Nội	Kế toán tổng hợp
Từ 2008-2016	Công ty Cổ phần Chứng khoán Kim Long	Kiểm soát
Từ 2016–2022	Công ty Cổ phần Chứng khoán Đại Nam	Trưởng phòng Quản lý giao dịch
Từ 05/2022 – 07/2023	Công ty cổ phần Chứng khoán Trí Việt	Trưởng phòng Dịch vụ Chứng khoán – Giám đốc khối nghiệp vụ
Từ 08-2023 – 04/2024	Công ty cổ phần Chứng khoán Trí Việt	Tổng Giám đốc

Chức vụ đang nắm giữ ở tổ chức khác : Không
 Số cổ phiếu sở hữu cá nhân : 0 cổ phần
 Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu của Công ty : 0 cổ phần
 Các khoản nợ đối với Công ty : Không có
 Lợi ích liên quan đối với Công ty : Lương Tổng Giám đốc
 Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty : Không
 Hành vi vi phạm pháp luật : Không

– Ông Lê Thanh Tùng – Kế toán trưởng

Họ và tên : Lê Thanh Tùng
Ngày sinh : 11/07/1987
Giới tính : Nam
Nơi sinh : TP Thanh Hóa
Quốc tịch : Việt Nam
Trình độ chuyên môn : Đại học

Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ nắm giữ
Từ 09/2009 – 2011	Công ty Cổ Phần ô tô Xuân Kiên Vinaxuki	Chuyên viên kế toán
Từ 2011 – 2013	Công ty Cổ Phần ô tô Xuân Kiên Vinaxuki	Kế toán tổng hợp
Từ 2014 – 2018	Công ty Cổ Phần ô tô Xuân Kiên Vinaxuki	Phó phòng tài chính
Từ 05/2018 – 08/2019	Công ty Cổ Phần ô tô Trường Hải	Kế toán tổng hợp
Từ 10/2020 – 09/2021	Công ty Cổ Phần chứng Khoán Trí Việt	Phó phòng kế toán
Từ 10/2021 – 11/2021	Công ty Cổ Phần Chứng Khoán Trí Việt	Phụ trách phòng kế toán
Từ 2021 – Nay	Công ty Cổ phần Đầu tư Phát Lộc	Thành viên HĐQT
Từ 02/2022 – 01/2023	Công ty Cổ phần Tập đoàn Quản lý Tài sản Trí Việt	Kế toán trưởng
Từ 12/2021 – 04/2024	Công ty Cổ Phần Chứng Khoán Trí Việt	Kế toán trưởng

Chức vụ đang nắm giữ ở tổ chức khác : Không

Số cổ phiếu sở hữu cá nhân : 0 cổ phần

Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu của Công ty : 0 cổ phần

Các khoản nợ đối với Công ty : Không có

Lợi ích liên quan đối với Công ty : Lương quản lý

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty : Không

Hành vi vi phạm pháp luật

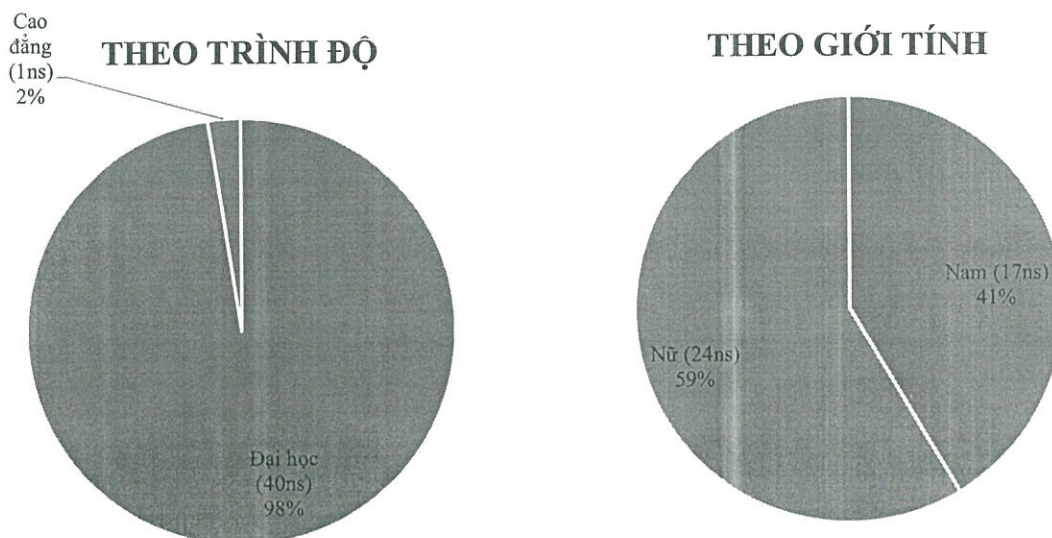
: Không

– Những thay đổi trong ban điều hành

- Ngày 28/04/2023, Nghị quyết HĐQT thông qua việc miễn nhiệm chức vụ Quyền Phó Tổng Giám đốc đối với ông Vũ Văn Toàn.
- Ngày 01/06/2023, Nghị quyết HĐQT về việc bổ nhiệm lại chức vụ Kế toán trưởng đối với Ông Lê Thanh Tùng.
- Ngày 08/08/2023, Nghị quyết HĐQT thông qua việc miễn nhiệm chức vụ Tổng Giám đốc – Người đại diện theo pháp luật đối với bà Trần Thị Rồng.
- Ngày 10/08/2023, Nghị quyết HĐQT thông qua việc bổ nhiệm chức vụ Tổng Giám đốc đối với bà Phùng Thị Thu Hà và thay đổi Người đại diện theo pháp luật.

– Số lượng cán bộ, nhân viên. Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động

Tại thời điểm 31/12/2023, tổng số lao động trong Công ty cổ phần Chứng khoán Trí Việt là 41 cán bộ nhân viên. Trong đó:



Tại TVB, đội ngũ cán bộ nhân viên luôn được tạo cơ hội phát triển toàn diện về trình độ chuyên môn và kỹ năng mềm phù hợp với từng vị trí công việc được đảm nhận, với lộ trình thăng tiến và cơ hội nghề nghiệp lâu dài cùng chính sách lương thưởng và chế độ phúc lợi cạnh tranh theo năng lực. Nguyên tắc của TVB là lấy yếu tố “Con người” làm động lực cho nền tảng phát triển bền vững. Các yếu tố con người đã được TVB chú trọng phát và phát huy một cách hiệu quả, công ty cũng đã thành công trong việc hình thành tác phong chuyên nghiệp trong toàn thể CBNV và tạo một môi trường làm việc hài hòa, hiệu quả với tinh thần sẵn sàng đón nhận cùng chinh phục những thử thách mới.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

a) Các khoản đầu tư lớn:

Mã chứng khoán	Số lượng (CP)	Giá trị đầu tư (VNĐ)
FPT	2.101.300	140.512.568.009
HPG	3.578.200	140.531.142.045
MBB	5.875.338	107.775.645.000
MWG	2.931.300	139.260.340.000
SSI	1.080.100	34.083.198.000

b) Các công ty con, công ty liên kết: Không có.

4. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính

Đơn vị tính: Đồng

Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	999.441.049.454	1.006.767.027.229	0,73%

Doanh thu thuần	153.713.864.808	142.330.616.942	-7,41%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	-319.999.190.811	77.375.306.484	124,18%
Lợi nhuận khác	1.219.166.292	-229.183.758	-118,80%
Lợi nhuận trước thuế	-318.780.024.519	77.146.122.726	124,20%
Lợi nhuận sau thuế	-317.881.948.084	63.202.184.031	-119,88%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức			

– Các chỉ tiêu khác.

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Đơn vị tính: lần

Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn			
Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	7,53	102,61	
+ Hệ số thanh toán nhanh			
<u>Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho</u>	7,53	102,61	
Nợ ngắn hạn			
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,13	0,02	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	0,15	0,02	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho			
Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân			
+ Vòng quay tổng tài sản			
Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân	0,11	0,14	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	-2,07	0,44	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	-0,37	0,06	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	-0,32	0,06	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	-2,08	0,54	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu.

a) Cổ phần:

- Tổng số cổ phần đang lưu hành: 112.097.019 cổ phần
- Loại cổ phần đang lưu hành: Cổ phần phổ thông
- Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do: 112.097.019 cổ phần

- Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định pháp luật, Điều lệ công ty hay cam kết của người sở hữu: 3.068.000 cổ phiếu
- Trường hợp công ty có chứng khoán giao dịch tại nước ngoài hay bảo trợ việc phát hành và niêm yết chứng khoán tại nước ngoài, cần nêu rõ thị trường giao dịch, số lượng chứng khoán được giao dịch hay được bảo trợ và các thông tin quan trọng liên quan đến quyền, nghĩa vụ của công ty liên quan đến chứng khoán giao dịch hoặc được bảo trợ tại nước ngoài: Không

b) Cơ cấu cổ đông:

STT	Đối tượng	Số lượng cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu (%)	Số lượng cổ đông	Cơ cấu cổ đông	
					Tổ chức	Cá nhân
1	Cổ đông Nhà nước	0	0	0	0	0
2	Cổ đông sáng lập/ Cổ đông FDI	0	0	0	0	0
3	Cổ đông lớn (sở hữu từ 5% cổ phần trở lên)	56.576.356	50,47	1	1	0
4	Cổ đông khác	55.520.663	49,53	8.073	33	8.040
Tổng cộng		112.097.019	100	8.074	34	8040
<i>Trong đó:</i>						
– Trong nước		109.859.072	98,01	7.601	24	7.577
– Nước ngoài		2.237.947	1,99	473	10	463

(Căn cứ theo Danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền tham dự ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Trí Việt)

- Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa: **30%** (Theo Thông báo số 874/UBCK-QLKD ngày 21/02/2022 của UBCKNN về báo cáo tỷ lệ sở hữu nước ngoài).

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

Thời gian	Vốn điều lệ trước khi phát hành	Số vốn tăng thêm	Vốn điều lệ sau phát hành	Hình thức tăng vốn	Cơ sở pháp lý
22/12/2006	28.000.000.000			Góp vốn thành lập Công ty	–Giấy CNĐKKD số 0103015199 do Sở KH-ĐT thành phố Hà Nội cấp ngày 22/12/2006. –Giấy phép hoạt động số 46/UBCK-GPHĐKD do UBCKNN cấp ngày 28/12/2006.

vn
llh

Tháng 07/2010	28.000.000.000	23.800.000.000	51.800.000.000	<p>Phát hành cho cổ đồng hiện hữu: + Số lượng phát hành: 2.380.000 CP; + Giá phát hành: 10.000 đồng/ CP; + Số lượng NĐT mua: 07</p>	<p>–Giấy phép điều chỉnh Giấy phép Thành lập và hoạt động Công ty chứng khoán số 346/UBCK-GP do Chủ tịch UBCKNN cấp ngày 20/08/2010. –NQ ĐHĐCĐ số 115/NQ- ĐHĐCĐ/PSC ngày 22/7/2010. –NQ HĐQT TVB số 117/NQ- HĐQT/TVB ngày 26/07/2010.</p>
Tháng 08/2010	51.800.000.000	44.200.000.000	96.000.000.000	<p>Phát hành riêng lẻ: + Số lượng phát hành: 4.420.000 CP; + Giá phát hành: 10.000 đồng/CP; + Số lượng NĐT mua: 18</p>	<p>–Giấy phép điều chỉnh Giấy phép Thành lập và hoạt động Công ty chứng khoán số 351/UBCK- GP do Chủ tịch UBCKNN cấp ngày 27/09/2010. –NQ ĐHĐCĐ số 115/NQ- ĐHĐCĐ/PSC ngày 22/7/2010. –NQ HĐQT TVB số 118/NQ- HĐQT/TVB ngày 31/08/2010</p>
Tháng 05/2017	96.000.000.000	54.200.000.000	150.200.000.000	<p>Phát hành riêng lẻ: -Số lượng phát hành: 5.420.000 CP -Giá phát hành: 10.000 đồng/CP</p>	<p>- NQ ĐHĐCĐ số 01/2017/NQ- ĐHĐCĐ/TVB ngày 20/01/2017 và Nghị quyết ĐHĐCĐ số 02/2016/NQ-</p>

mr lhr

				-Số lượng nhà đầu tư mua cổ phiếu: 03	ĐHĐCĐ ngày 02/02/2016. - NQ HĐQT số 09/2017/NQ-HĐQT/TVB ngày 17/05/2017 - Giấy phép điều chỉnh giấy phép thành lập và hoạt động Công ty chứng khoán số 20/GPĐC-UBCK ngày 31/05/2017 của Chủ tịch UBCKNN.
Tháng 08/2018	150.200.000.000	11.715.600.000	161.915.600.000	Phát hành cổ phiếu trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu: -Số lượng phát hành: 1.171.560 CP. - Giá phát hành: 10.000 đồng/CP - Tỷ lệ trả cổ tức: 7,8%	- NQ ĐHĐCĐ số 01/2018/NQ-ĐHĐCĐ ngày 13/03/2018. - NQ HĐQT số 03/2018/NQ-HĐQT/TVB ngày 22/03/2018 về việc triển khai phương án phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2017. - Giấy phép điều chỉnh thành lập và hoạt động Công ty chứng khoán số 61/GPĐC-UBCK ngày 08/08/2018 của UBCKNN.
Tháng 02/2019	161.915.600.000	80.957.800.000	242.873.400.000	Phát hành cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu: - Tỷ lệ chào bán: 2:1 - Số lượng cổ phiếu phát hành: 8.095.780 CP	- NQ ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 số 01/2019/NQ-ĐHĐCĐ/TVB ngày 20/09/2018 - Báo cáo kết quả chào bán cổ phiếu ra công chúng số

				- Giá phát hành: 12.000 đồng/CP	42/2019/BC-TVB ngày 26/02/2019 - Giấy phép điều chỉnh Giấy phép thành lập và hoạt động Công ty chứng khoán số 15/GPĐC-UBCK ngày 14/03/2019 của UBCKNN
Tháng 10/2019	242.873.400.000	242.873.400.000	485.746.800.000	Phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu - Tỷ lệ chào bán: 1:1 - Số lượng cổ phiếu phát hành: 24.287.340 CP - Giá phát hành: 10.000 đồng/CP	Giấy phép điều chỉnh Giấy phép thành lập và hoạt động Công ty Chứng khoán số 66/GPĐC-UBCK ngày 30/10/2019 của UBCKNN.
Tháng 8/2020	485.746.800.000	35.452.030.000	521.198.830.000	Phát hành cổ phiếu từ nguồn vốn chủ sở hữu: -Tỷ lệ chào bán: 7,3% -Số lượng cổ phiếu phát hành: 3.545.203 -Giá phát hành: 10.000 đồng/CP	Giấy phép điều chỉnh Giấy phép thành lập và hoạt động Công ty Chứng khoán số 54/GPĐC-UBCK ngày 24/8/2020 của UBCKNN.
Tháng 10/2020	521.198.830.000	26.059.900.000	547.258.730.000	Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong công ty: - Tỷ lệ chào bán: 4,99% - Số lượng cổ phiếu phát hành: 2.605.990 CP	Báo cáo kết quả phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong công ty số 133/2020/BC-TVB ngày 20/10/2020.

Handwritten signatures

				- Giá phát hành: 10.000 đồng/CP	
Tháng 03/2021	547.258.730.000	164.179.990.000	711.438.720.000	Phát hành cổ phiếu ra công chúng chào bán cho cổ đông hiện hữu: - Tỷ lệ chào bán: 10:3 - Số lượng cổ phiếu phát hành: 16.417.999 CP - Giá phát hành: 10.000 đồng/CP	Báo cáo kết quả đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng số 73/2021/BC-TVB ngày 10/03/2021.
Tháng 08/2021	711.438.720.000	355.715.890.000	1.067.154.610.000	Phát hành cổ phiếu ra công chúng chào bán cho cổ đông hiện hữu: - Tỷ lệ chào bán: 2:1 - Số lượng cổ phiếu phát hành: 355.715.890 - Giá phát hành: 10.000 đồng/CP - Số lượng nhà đầu tư được phân phối: 1.963	- Nghị quyết ĐHĐCĐ số 01/2021/NQ-ĐHĐCĐ/TVB ngày 01/03/2021 - Báo cáo kết quả đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng số 83/2021/BC-TVB ngày 07/07/2021. - Giấy phép điều chỉnh số 68/GPĐC-UBCK ngày 10/08/2021.
Tháng 12/2021	1.067.154.610.000	53.000.000.000	1.120.154.610.000	Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong công ty: - Tỷ lệ phát hành: 4,97% - Số lượng cổ phiếu phát hành: 5.300.000 CP - Giá phát hành: 10.000 đồng/CP	- Báo cáo kết quả đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng số 232/2021/BC-TVB ngày 07/12/2021. - Giấy phép điều chỉnh số 01/GPĐC-UBCK ngày 07/01/2022

Handwritten signatures

				- Số lượng người lao động được phân phối: 57	
2022	1.120.154.610.000	815.580.000	1.120.970.190.000	Phát hành cổ phiếu ra công chúng chào bán cho cổ đông hiện hữu: - Tỷ lệ chào bán: 1:1 - Số lượng cổ phiếu phát hành: 81.558 CP - Giá phát hành: 10.000 đồng/CP - Số lượng nhà đầu tư được phân phối: 94 CP	- Báo cáo kết quả đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng số 142/2022/BC-TVB ngày 28/06/2022 - Công văn số 4436/UBCK-QLKD của UBCKNN xác nhận báo cáo kết quả chào bán cổ phiếu

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không

e) Các chứng khoán khác:

Ngày 25/09/2023, Công ty ban hành NQ HĐQT số 23/2023/NQ-HĐQT/TVB về việc triển khai phương án mua lại cổ phiếu của người lao động theo phương án phát hành cổ phiếu cho người lao động trong Công ty. Theo đó, Công ty tiến hành mua lại số lượng cổ phiếu là 2.503.500 cổ phiếu của Người lao động đã nghỉ việc theo phương án phát hành. Công ty hiện đang nộp hồ sơ tại UBCKNN và chờ chấp thuận thực hiện.

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

6.1. Tiêu thụ nước:

Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng: Do hoạt động kinh doanh đặc thù của doanh nghiệp không liên quan đến lĩnh vực sản xuất, lượng tiêu thụ nước của Công ty chủ yếu phục vụ cho các hoạt động vận hành văn phòng. Tổng kinh phí tiêu thụ nước phục vụ cho hoạt động kinh doanh được đơn vị cho thuê văn phòng tính toán, đã bao gồm chi phí thuê.

Toàn bộ Ban Lãnh đạo và cán bộ nhân viên Công ty luôn đảm bảo tuân thủ việc tiết kiệm nguồn tài nguyên như điện, nước, giấy văn phòng trong hoạt động và công việc tại Công ty, đồng thời có ý thức giữ gìn, bảo vệ môi trường.

6.2. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: 0

- Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường;
- Thực hiện các giải pháp tiết kiệm nước, điện và năng lượng;
- Nâng cao nhận thức của cán bộ nhân viên về bảo vệ môi trường, tích cực bảo vệ môi trường với nhiều hình thức khác nhau.


b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: 0

6.3. Chính sách liên quan đến người lao động

a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động

Ở thời điểm 31/12/2023, tổng số lao động trong Công ty cổ phần Chứng khoán Trí Việt là 41 cán bộ nhân viên; Trong năm qua, mặc dù tình hình kinh tế nói chung và thị trường tài chính chứng khoán gặp nhiều khó khăn tuy nhiên công ty vẫn duy trì chính sách lương thưởng và chế độ phúc lợi cạnh tranh với mức lương trung bình đối với người lao động năm 2023 là trên 25 triệu chưa bao gồm các chế độ thưởng lễ Tết định kỳ, thưởng tháng 13 và thưởng theo kết quả công việc định kỳ cuối năm.

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động

Đánh giá tầm quan trọng của chất lượng nguồn nhân lực cả về thể chất, bên cạnh đảm bảo tuân thủ đầy đủ các chính sách của nhà nước về BHYT, khám sức khỏe thường niên cho người lao động, năm 2023, TVB vẫn luôn duy trì triển khai hợp tác cùng Bảo hiểm Bảo Việt cung cấp bổ sung gói bảo hiểm sức khỏe cho CBNV có thâm niên và gắn bó với doanh nghiệp; Năm 2023, TVB đã tài trợ thẻ bảo hiểm sức khỏe cho 26 cán bộ nhân viên với tổng kinh phí khoảng 102 triệu đồng. 

c) Hoạt động đào tạo người lao động

❖ Số giờ đào tạo trung bình mỗi năm, theo nhân viên và theo phân loại nhân viên

- Đối với Cấp Nhân viên/Chuyên viên: tối thiểu 78 giờ đào tạo/ năm;
- Đối với Cấp Quản lý Trưởng nhóm/Phó phòng/Trưởng phòng: tối thiểu 130 giờ đào tạo/ năm;
- Đối với Cấp Giám đốc trở lên: tối thiểu 156 giờ đào tạo/ năm.

❖ Các chương trình phát triển kỹ năng và học tập liên tục để hỗ trợ người lao động đảm bảo có việc làm và phát triển sự nghiệp:

Công ty chú trọng việc đẩy mạnh các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ, đặc biệt là về kỹ năng chuyên môn đối với nhân viên nghiệp vụ. Công ty tổ chức các khóa đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn trong và ngoài Công ty, đồng thời cử cán bộ nhân viên tham dự các khóa đào tạo chuyên đề nâng cao nghiệp vụ.



Công ty luôn khuyến khích và tạo điều kiện cho CBNV phát triển toàn diện cả về trình độ Chuyên môn và kỹ năng mềm phù hợp với từng vị trí công việc đảm nhận. Các khóa đào tạo gồm các chương trình đào tạo nội bộ, đào tạo phát triển kỹ năng mềm, nâng cao kỹ năng bán hàng, các khóa đào tạo bắt buộc của UBCKNN về chứng chỉ chuyên môn để thi Chứng chỉ Hành nghề, các khóa đào tạo kỹ năng quản trị có tính ứng dụng cao.... Giúp cho CBNV vững vàng về chuyên môn, phát triển về tầm nhìn dài hạn để có những tiến bộ, thành tích trong nghề nghiệp và gắn bó lâu dài với Công ty.

6.4. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

Công ty tuân thủ các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường, triển khai các hoạt động nhằm nâng cao chất lượng cuộc sống cộng đồng.

Công ty cùng toàn thể cán bộ nhân viên triển khai thực hiện các hoạt động thiện nguyện, các chương trình, hoạt động phát triển thế hệ trẻ.

Toàn thể cán bộ nhân viên Công ty thực hiện chương trình, giải pháp tiết kiệm năng lượng và tài nguyên nước tại văn phòng, tham gia các hoạt động đóng góp, ủng hộ các chương trình an sinh xã hội và các hoạt động đầu tư, hỗ trợ vào các lĩnh vực phát triển bền vững.

Công ty cũng đồng thời đầu tư vào các cổ phiếu, trái phiếu xanh nhằm hỗ trợ việc tăng trưởng xanh, nâng cao nhận thức của nhà đầu tư và doanh nghiệp về tăng trưởng xanh và tài chính xanh.  

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC (BAN GIÁM ĐỐC BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ VỀ TÌNH HÌNH MỌI MẶT CỦA CÔNG TY)

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

a) Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2023

Trong năm 2023, Ban Tổng giám đốc (TGD) đã quyết định những vấn đề thuộc thẩm quyền điều hành hoạt động kinh doanh của công ty, đồng thời triển khai các Nghị quyết của ĐHĐCĐ, HĐQT với kết quả đạt được như sau:

- Hoạt động kinh doanh của TVB đã đạt được kết quả rất khả quan so với năm 2022, Doanh thu và Lợi nhuận sau thuế năm 2023 lần lượt hoàn thành 231% và 394% so với kế hoạch đề ra. Mặc dù thị trường chứng khoán Việt Nam trong năm 2023 chưa thực sự phục hồi, dẫn đến sự sụt giảm của các nghiệp vụ chính như môi giới và giao dịch ký quỹ. Tuy nhiên, nghiệp vụ mảng Tự doanh chiếm tỷ trọng lớn trong cơ cấu doanh thu hoạt động, đã tăng trưởng gần gấp 5 lần so với cùng kỳ. Đồng thời, việc chi phí hoạt động giảm mạnh đã dẫn đến Lợi nhuận sau thuế năm 2023 đạt 63,2 tỷ đồng, cách xa khoản lỗ 317,9 tỷ đồng cùng kỳ do TVB không còn khoản trích lập dự phòng suy giảm giá trị cho các khoản phải thu như năm 2022.
- Bảng tóm tắt kết quả kinh doanh và một số chỉ tiêu tài chính của Công ty như sau:

Đơn vị tính: Đồng

Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2022	Tăng/giảm
Tổng tài sản	1.006.767.027.229	999.441.049.454	0,73%
Vốn chủ sở hữu	984.451.773.755	868.957.748.413	13,29%
Doanh thu*	143.496.711.174	156.555.532.496	-8,34%
Chi phí**	66.350.588.448	475.335.557.015	-86,04%
Lợi nhuận sau thuế	63.202.184.031	(317.881.948.084)	120%
ROA	6,28%	-31,81%	
ROE	6,42%	-36,58%	
EPS (đồng)	564	(2.837,00)	
Tỷ lệ an toàn vốn	360,84%	538,32%	

(Nguồn: Số liệu BCTC kiểm toán 2023)

*Doanh thu = Doanh thu hoạt động + Doanh thu hoạt động tài chính + Thu nhập khác

**Chi phí = Chi phí hoạt động + Chi phí tài chính + Chi phí quản lý công ty chứng khoán + Chi phí khác

b) Các hoạt động nổi bật của Công ty năm 2023

Năm 2023, bên cạnh những khó khăn ảnh hưởng từ nền kinh tế và thị trường chứng khoán nói chung, cũng như ảnh hưởng từ các vấn đề nội tại của doanh nghiệp phát sinh từ năm 2022 ảnh hưởng đến hoạt động chung của doanh nghiệp, TVB cũng đã nỗ lực trong việc thực hiện các hoạt động, sự kiện nhằm ổn định cơ cấu Công ty cũng như phát triển hoạt động kinh doanh của Công ty, có thể kể đến:

- + Ngày 15/04/2024, Công ty tổ chức thành công ĐHĐCĐ bất thường nhằm kiện toàn nhân sự, cơ cấu lại tổ chức HĐQT;
- + Ngày 17/06/2024, Công ty đã tổ chức thành công ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 theo hình thức trực tuyến thông qua các nội dung quan trọng liên quan đến hoạt động kinh doanh của Công ty.

2. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài sản

Tổng tài sản trên Báo cáo tài chính năm 2023 đạt: 1.007 tỷ đồng, tăng 0,7% so với cùng kỳ năm 2022, chủ yếu do biến động tăng của danh mục đầu tư tài chính FVTPL trong khi TVB đã đẩy mạnh thu hồi dư nợ cho vay ký quỹ đối với các khách hàng.

b) Tình hình nợ phải trả

Trong năm 2023 các khoản công nợ khi đến hạn đều được Công ty đảm bảo về nghĩa vụ thanh toán, do đó không phát sinh nợ phải trả quá hạn. Trong năm 2023, TVB cũng đã tất toán khoản trái phiếu ngắn hạn 114,4 tỷ đồng, qua đó công ty đã hoàn toàn không còn nợ vay có phát sinh lãi.

Tổng nợ phải trả tại thời điểm 31/12/2022 là 22,3 tỷ tương đương 2,2% tổng tài sản. Rủi ro tài chính của công ty đối với các nghĩa vụ nợ là rất thấp.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý.

Trong năm 2023, TVB đã có những cải tiến hợp lý trong cơ cấu tổ chức nhằm tăng tương tác giữa các phòng ban, nâng cao hiệu quả hoạt động chung của toàn công ty, cụ thể:

- Chính sách quản lý trọng dụng người có tài, có đức, nuôi dưỡng để trở thành những cán bộ nguồn cho sự phát triển lâu dài của công ty. Năm qua công ty đã tổ chức hàng chục khóa đào tạo chuyên môn nghiệp vụ tại UBCK cho nhân viên, cán bộ quản lý.
- Chú trọng quan tâm đời sống và phúc lợi cho cán bộ nhân viên như mua bảo hiểm, các giải thưởng khuyến khích thi đua trong các bộ phận mà đặc biệt là bộ phận kinh doanh.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Trên phạm vi toàn cầu, kinh tế thế giới trong năm 2023 đã tránh được nguy cơ suy thoái, tuy nhiên, vẫn đối diện với nhiều thách thức lớn. Sự cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn ngày càng trở nên khốc liệt, với căng thẳng xung đột chính trị gia tăng. Đồng thời, biến đổi khí hậu và thiên tai diễn biến khó lường, an ninh năng lượng và lương thực đều đối mặt với nhiều rủi ro. Sự bảo hộ thương mại cũng đang gia tăng, gây ảnh hưởng tiêu cực đến sự phục hồi của kinh tế thế giới. Hầu hết các quốc gia đều áp dụng chính sách tiền tệ thắt chặt, duy trì lãi suất ở mức cao nhằm kiềm chế lạm phát và rủi ro tài chính, dẫn đến sự phục hồi chậm chạp của tiêu dùng, thương mại và đầu tư toàn cầu. Tất cả các yếu tố trên đã tác động tiêu cực đến nền kinh tế thế giới nói chung và kinh tế Việt Nam nói riêng.

Trước sự bất ổn của toàn cầu, kinh tế Việt Nam nổi lên với nhiều điểm sáng trong năm 2023. Nhiều chính sách tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, phát triển thị trường Trái phiếu doanh nghiệp, Bất động sản đã được ban hành. Kinh tế đã phục hồi và tăng trưởng quý sau cao hơn quý trước, với tốc độ tăng trưởng cả năm đạt mức khá (5,05%). Lạm phát được kiểm soát tốt, và việc thu hút và giải ngân vốn FDI cũng đang tăng trưởng tích cực. Đồng thời, giải ngân đầu tư công cũng tăng khá. Mặt bằng lãi suất và tỷ giá cũng đang ổn định. Công tác đối ngoại và hội nhập đạt nhiều thành tựu quan trọng, nâng cao vị thế và uy tín của Việt Nam trên trường quốc tế.

Tuy nhiên, kinh tế Việt Nam vẫn đối mặt với một số khó khăn và thách thức chính. Rủi ro và thách thức từ bên ngoài vẫn tồn tại, trong khi các động lực tăng trưởng vẫn phục hồi chậm chạp như xuất khẩu giảm và đầu tư tư nhân tăng ở mức thấp. Thu ngân sách nhà nước giảm, và doanh nghiệp vẫn đối mặt với nhiều khó khăn. Tín dụng tăng chậm và nợ xấu vẫn tăng, mặc dù vẫn trong tầm kiểm soát. Cơ cấu lại nền kinh tế đang diễn ra chậm chạp, và việc thúc đẩy các động lực kinh tế mới cũng chưa được thực hiện hiệu quả. Thị trường Bất động sản, Trái phiếu doanh nghiệp và vàng vẫn còn nhiều rủi ro.

Thị trường chứng khoán Việt Nam năm 2023 vẫn được đánh giá là điểm sáng tích cực so với thị trường các nước trong khu vực và trên thế giới. Tính đến ngày 29/12/2023, chỉ số VNIndex kết phiên ở mức 1,129,38 điểm tăng 12% so với cuối năm 2022. Mức vốn hóa thị trường ước đạt hơn 240 tỷ USD, tương đương 56,4% GDP.

Trong bối cảnh chung như vậy, TVB đánh giá rằng với mặt bằng lãi suất huy động dự kiến duy trì ở mức rất thấp trong năm 2024, cùng với sự hồi phục từ phía vĩ mô, dòng tiền của nhà đầu tư trong nước đã trở lại thị trường chứng khoán một cách mạnh mẽ. Số lượng tài khoản mở mới đã tăng trong 4 tháng đầu năm 2024, đồng thời thanh khoản được duy trì ở mức cao trên 20 nghìn tỷ đồng mỗi phiên. Tuy nhiên, vẫn có nhiều lo ngại về việc kiểm soát lạm phát và sự tăng của tỷ giá, có thể khiến Ngân Hàng Nhà Nước cân nhắc tăng lãi suất điều hành vào cuối năm 2024. TVB dự đoán rằng thị trường sẽ trải qua một quá trình thanh lọc sâu rộng hướng tới sự phát triển lành mạnh, và dự báo rằng thị trường có thể chịu một số điều chỉnh cũng như giảm về khối lượng trong hai quý cuối năm 2024.

Bên cạnh những yếu tố vĩ mô từ nền kinh tế thế giới và Việt Nam, cộng với những tác động từ sự thay đổi nhân sự của HĐQT nên trong thời gian tới TVB cần có thời gian để cơ cấu lại hệ thống quản trị, tái cấu trúc và định vị hoạt động kinh doanh hướng tới phát triển chuyên biệt và bền vững đồng thời khẳng định vị thế, niềm tin đối với khách hàng và cộng đồng nhà đầu tư.

5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán (nếu có) - (Trường hợp ý kiến kiểm toán không phải là ý kiến chấp nhận toàn phần): Không

Báo cáo tài chính năm 2023 đã kiểm toán của Công ty đã được đăng tải đầy đủ trên trang website của Công ty. Địa chỉ đường link xem báo cáo tài chính là: <http://tvsc.vn/bao-cao-tai-chinh/>.

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty

a. Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường (tiêu thụ nước, năng lượng, phát thải...)

Tiếp tục thực hiện và duy trì việc tuân thủ các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường.

b. Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động

Xây dựng và củng cố tinh đoàn kết trong nội bộ Công ty, coi đây là văn hóa doanh nghiệp cùng có cho sự phát triển.

Chú trọng việc đẩy mạnh các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ, đặc biệt là về kỹ năng chuyên môn đối với nhân viên nghiệp vụ. Công ty luôn khuyến khích và tạo điều kiện cho CBNV phát triển toàn diện cả về trình độ Chuyên môn và kỹ năng mềm phù hợp với từng vị trí công việc đảm nhận. Đẩy mạnh phong trào thi đua trong toàn thể cán bộ nhân viên Công ty.

c. Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương

Tích cực tham gia các hoạt động công tác xã hội và hoạt động nhận đạo, chung tay phát triển cộng đồng bằng nhiều chương trình, hành động thiết thực, có ý nghĩa.

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty, trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội

Năm 2023, do ảnh hưởng chung đến từ thị trường cũng như từ các vấn đề nội bộ Công ty trong năm 2022, Công ty đã có các biện pháp kịp thời nhằm kiện toàn lại nhân sự lãnh đạo để HĐQT cùng với Ban Lãnh đạo có thể thống nhất đưa ra các giải pháp, ưu tiên trong việc ổn định và phát triển của Công ty.

HĐQT cùng với BLĐ cùng với sự đồng hành của cán bộ nhân viên cũng như cổ đông đã giúp Công ty đã có được những hoạt động kinh doanh, định hướng phù hợp. Năm 2023, Công ty ghi nhận doanh thu đạt 143,49 tỷ VNĐ, đạt 231% so với kế hoạch kinh doanh ĐHCĐ giao năm 2023. Lợi nhuận sau thuế đạt 63,20 tỷ đồng sau khi Công ty thực hiện các nghĩa vụ tài chính của doanh nghiệp theo quy định.

Cùng với các nội dung đã được ĐHCĐ giao và đang trong quá trình thực hiện, Công ty hướng tới mục tiêu phát triển bền vững và ổn định, tạo dựng thương hiệu công ty chứng khoán có uy tín trên thị trường, góp phần xây dựng và phát triển thị trường chứng khoán Việt Nam an toàn, hiệu quả; tạo ra lợi nhuận tối đa cho các cổ đông và là môi trường làm việc phát triển cho các cán bộ nhân viên. Các mục tiêu kinh doanh của Công ty luôn được gắn với các mục tiêu phát triển bền vững về môi trường – xã hội theo thời gian.

Công ty luôn chú trọng xây dựng môi trường làm việc an toàn, chuyên nghiệp, hiệu quả, bình đẳng và thân thiện. Trụ sở làm việc và chi nhánh Công ty được thiết kế, sửa đổi phù hợp, thoáng mát, trang bị đầy đủ cơ sở vật chất cho cán bộ nhân viên để phục vụ công việc. Cán bộ nhân viên được tổ chức việc thực hiện các văn bản chỉ đạo về bảo vệ môi trường, thực hiện tốt việc sử dụng hợp lý và tiết kiệm nguồn điện, nước sạch và giấy văn phòng.

Đối với trách nhiệm với môi trường, xã hội, Công ty tuân thủ tối đa quy định pháp luật về bảo vệ môi trường; thực hiện các giải pháp để tiết kiệm nước và năng lượng. Bên cạnh đó tăng cường công tác thiện nguyện, thực hiện các chương trình an sinh xã hội.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty

HĐQT Công ty thực hiện giám sát hoạt động điều hành Công ty của Ban Tổng Giám đốc liên quan đến quá trình triển khai, tổ chức thực hiện các Nghị quyết của ĐHCĐ và HĐQT, đảm bảo việc tuân thủ quy định tại Điều lệ Công ty, Luật Chứng khoán và Luật Doanh nghiệp.

HĐQT tiến hành thay đổi, điều chỉnh lại nhân sự Ban Tổng Giám đốc nhằm đảm bảo hoạt động Ban điều hành phát triển và hiệu quả.

HĐQT đưa ra các ý kiến đóng góp với Ban Tổng Giám đốc để đưa ra giải pháp kiểm soát hệ thống và quản lý doanh nghiệp. Ban Tổng Giám đốc thực hiện báo cáo, trao đổi thông tin với HĐQT để đảm bảo việc giải quyết kịp thời và hiệu quả các vấn đề phát sinh vượt quá thẩm quyền.

Dưới sự chỉ đạo của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc triển khai, xây dựng nhiệm vụ cụ thể, chỉ đạo các Khối/ Phòng/ Ban thực hiện, báo cáo đầy đủ, kịp thời bằng văn bản đến HĐQT về kết quả thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao theo định kỳ và khi có yêu cầu.

Bên cạnh đó, Ban Tổng Giám đốc nỗ lực trong việc tạo dựng và duy trì sức mạnh tập thể từ cán bộ nhân viên, nâng cao tinh thần đoàn kết – trách nhiệm và cùng đồng hành của mỗi cán bộ, nhân viên trong Công ty.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

HĐQT giữ vai trò trong việc định hướng chiến lược hoạt động kinh doanh của Công ty. Quyết liệt chỉ đạo, giám sát Ban Điều hành triển khai các giải pháp kinh doanh hiệu quả, phù hợp với diễn biến của thị trường nhằm đạt được kết quả tốt nhất trong hoạt động và kinh doanh.

HĐQT ưu tiên đồng thời xây dựng và triển khai chiến lược phát triển với tầm nhìn xa, hiệu quả và bền vững, song song với việc nâng cao chất lượng kiểm soát, quản trị rủi ro, duy trì thành quả, hạn chế tối đa rủi ro trong hoạt động kinh doanh và bảo vệ quyền lợi nhà đầu tư, các cổ đông.

Nâng cấp hạ tầng, cải thiện hệ thống CNTT đảm bảo cho hoạt động vận hành hàng ngày, nâng cao trải nghiệm khách hàng, đồng thời nâng cao hệ thống bảo mật nhằm đảm bảo an toàn thông tin, an toàn tài chính cho khách hàng và Công ty.

Ngoài ra, HĐQT định hướng việc đổi mới về tư duy, cách thức tổ chức, phương pháp quản trị để theo kịp với các thay đổi trong quy định pháp luật và thị trường chứng khoán. HĐQT duy trì việc họp và thảo luận thường xuyên các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT và các tiểu ban thuộc HĐQT để nắm bắt được biến động của thị trường cũng như các hoạt động của Công ty.

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

Đầu năm 2023, Công ty đã tiến hành tổ chức ĐHĐCĐ bất thường để kiện toàn bộ máy HĐQT và BKS của Công ty. Theo đó, tại ĐHĐCĐ, Công ty đã tiến hành miễn nhiệm Ông Phan Lê Thành Long, Ông Bùi Minh Tuấn và Ông Phạm Thanh Tùng, đồng thời tiến hành bầu bổ sung Bà Phạm Thị Thanh Huyền, Bà Phạm Thanh Hoa và Bà Nguyễn Thị Hằng vào HĐQT.

Các chức vụ và trách nhiệm của mỗi thành viên HĐQT được phân chia rõ ràng và hỗ trợ, bổ sung lẫn nhau trong các công tác quản trị của Công ty nhằm ổn định và đẩy mạnh sự phát triển của Công ty, mang lại những giá trị tốt đẹp cho khách hàng, cổ đông và toàn thể cán bộ nhân viên Công ty.

Danh sách thành viên HĐQT Công ty năm 2023 như sau:

STT	Thành viên	Chức danh	Chức danh quản lý nắm giữ tại công ty khác	Số cổ phiếu sở hữu có quyền biểu quyết		Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT
				Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	
1	Phạm Thanh Tùng	Chủ tịch HĐQT (đã miễn nhiệm)	Chủ tịch HĐQT TVC (đã miễn nhiệm)	2.777.387	2,48	03/03/2020 – 15/04/2023
2	Bùi Minh Tuấn	TV HĐQT (đã miễn nhiệm)	TV HĐQT TVC (đã miễn nhiệm)	0	0	12/11/2021 - 15/04/2023
3	Phan Lê Thành Long	TV HĐQT độc lập (đã miễn nhiệm)		0	0	25/06/2022 – 15/04/2023
4	Phạm Văn Khiêm	TV HĐQT độc lập		0	0	25/06/2022
5	Phạm Thị Thanh Huyền	TV HĐQT	TV HĐQT TVC	2.236.100	1,99	15/04/2023
6	Phạm Thanh Hoa	TV HĐQT	TV HĐQT TVC			15/04/2023
7	Nguyễn Thị Hằng	Chủ tịch HĐQT	Chủ tịch HĐQT TVC	50.000	0,04	15/04/2023

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị

Bộ phận Quản trị rủi ro: Thực hiện kiểm tra, xem xét và đánh giá sự đầy đủ, hiệu quả và hiệu lực của hệ thống quản trị rủi ro trực thuộc Ban Tổng Giám đốc. Bộ phận Quản trị rủi ro hoạt động dưới sự chỉ đạo của Hội đồng quản trị và báo cáo trực tiếp cho Hội đồng quản trị.

Bộ phận Kiểm toán nội bộ: Đảm bảo hoạt động của Kiểm toán nội bộ; Xem xét việc tuân thủ các quy định của Công ty và các quy định pháp luật; Đánh giá việc tuân thủ các quy định về trình bày báo cáo tài chính và công bố thông tin của các báo cáo tài chính.

Hoạt động của UBKT: do không đảm bảo số lượng về nhân sự, hoạt động trong kỳ UBKT chưa phát huy tốt được vai trò và nhiệm vụ của UBKT.

Nhìn chung, các tiêu ban của HĐQT hoạt động tuân thủ theo Điều lệ, các quy định, Quy chế của HĐQT. Trợ giúp HĐQT giám sát, kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cần trọng trong quản lý và điều hành hoạt động kinh doanh; thực hiện giám sát tính tuân thủ các quy định pháp luật của Công ty.

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị: đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị, nêu cụ thể số lượng các cuộc họp Hội đồng quản trị, nội dung và kết quả của các cuộc họp

- Trong năm 2023, Hội đồng quản trị đã tổ chức các phiên họp thường kỳ theo đúng quy định của pháp luật và trong các trường hợp cần thiết, Hội đồng quản trị triển khai việc lấy ý kiến các thành viên bằng văn bản trong các trường hợp phát sinh nhằm giải quyết kịp thời các công việc. Hội đồng quản trị đã họp và thông qua các Nghị quyết như sau:

STT	Số NQ	Ngày văn bản	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	01/2023/NQ-HĐQT/TVB	22/02/2023	V/v Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2023	66,67%
2	02/2023/NQ-HĐQT/TVB	07/04/2023	V/v Thông qua danh sách ứng viên được đề cử, ứng cử thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2023 - 2028	100%
3	03/2023/NQ-HĐQT/TVB	07/04/2023	V/v Thông qua bổ sung nội dung trình Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2023	100%
4	04/2023/NQ-HĐQT/TVB	07/04/2023	V/v thông qua việc gia hạn tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023	100%
5	05/2023/NQ-HĐQT/TVB	07/04/2023	V/v bầu chủ tọa cuộc họp ĐHĐCĐ bất thường năm 2023	100%
6	06/2023/NQ-HĐQT/TVB	07/04/2023	V/v Nhân sự phục vụ cuộc họp ĐHĐCĐ bất thường năm 2023	100%
7	07/2023/NQ-HĐQT/TVB	12/04/2023	V/v thông qua danh sách ứng viên được đề cử, ứng cử thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023-2028	66,67%
8	08/2023/NQ-HĐQT/TVB	18/04/2023	V/v bầu chủ tịch HĐQT công ty và thay đổi người đại diện pháp luật	100%
9	09/2023/NQ-HĐQT/TVB	20/04/2023	V/v Tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2023	100%
10	10/2023/NQ-HĐQT/TVB	28/04/2023	V/v Miễn nhiệm chức vụ Quyền Phó Tổng Giám đốc đối với Ông Vũ Văn Toàn	100%
11	11/2023/NQ-HĐQT/TVB	28/04/2023	V/v điều chỉnh mức lương đối với KTT	100%
12	12/2023/NQ-HĐQT/TVB	01/06/2023	V/v bổ nhiệm lại chức vụ kế toán trưởng đối với ông Lê Thanh Tùng	100%

HR *HR*

STT	Số NQ	Ngày văn bản	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
13	13/2023/NQ-HĐQT/TVB	15/06/2023	V/v: Nhân sự phục vụ cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023	100%
14	14/2023/NQ-HĐQT/TVB	28/06/2023	V/v: Chấm dứt hoạt động Chi nhánh Công ty Cổ phần Chứng khoán Trí Việt	100%
15	15/2023/NQ-HĐQT/TVB	28/06/2023	Miễn nhiệm và bổ nhiệm chức vụ Người phụ trách quản trị Công ty kiêm Thư ký Công ty	100%
16	16/2023/NQ-HĐQT/TVB	14/07/2023	V/v Triển khai thực hiện phương án mua lại cổ phiếu để giảm vốn điều lệ	100%
17	17/2023/NQ-HĐQT/TVB	01/08/2023	V/v: Phê duyệt điều chỉnh mức tiền lương đối với Tổng Giám đốc	100%
18	18/2023/NQ-HĐQT/TVB	08/08/2023	V/v: Miễn nhiệm chức vụ Tổng Giám đốc – Người đại diện theo pháp luật đối với Bà Trần Thị Ròng	100%
19	19/2023/NQ-HĐQT/TVB	09/08/2023	V/v Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023	100%
20	20/2023/NQ-HĐQT/TVB	10/08/2023	V/v Bổ nhiệm chức vụ Tổng Giám đốc và thay đổi người đại diện theo pháp luật	100%
21	21/2023/NQ-HĐQT/TVB	21/08/2023	V/v Phê duyệt mức tiền lương đối với Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng	100%
22	22/2023/NQ-HĐQT/TVB	21/08/2023	V/v: Phê duyệt mức tiền lương đối với Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Người đại diện theo pháp luật của Công ty và thù lao đối với Hội đồng quản trị	100%
23	23/2023/NQ-HĐQT/TVB	25/09/2023	V/v: Triển khai phương án mua lại cổ phiếu của người lao động theo phương án phát hành cổ phiếu cho người lao động của Công ty	100%
24	24/2023/NQ-HĐQT/TVB	29/09/2023	Ban hành Quy chế kiểm toán nội bộ	100%
25	25/2023/NQ-HĐQT/TVB	29/09/2023	V/v: Phê duyệt việc điều chỉnh mức tiền lương đối với Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Người đại diện theo pháp luật của Công ty	100%

d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập. Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị:

Thành viên HĐQT độc lập thực hiện nhiệm vụ theo phân công nhiệm vụ của ĐHCĐ, HĐQT và trách nhiệm đối với Công ty, tuân thủ Luật chứng khoán, Luật doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn thi hành, tuân thủ quy định tại Điều lệ Công ty, Quy chế quản trị nội bộ và các quy định nội bộ khác nhằm nâng cao tính khách quan, minh bạch trong hoạt động của HĐQT, góp phần cân đối lợi ích giữa các chủ thể có liên quan và lợi ích hợp pháp của các cổ đông trong quá trình tổ chức và hoạt động của Công ty.

Handwritten signatures and initials in the bottom right corner.

Đề xuất định hướng chiến lược, kế hoạch kinh doanh, theo dõi hoạt động và lập báo cáo về hoạt động của HĐQT, kết quả giám sát Ban Tổng giám đốc gửi các thành viên HĐQT theo quy định Công ty.

2. Ban Kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

STT	Thành viên	Chức danh	Số cổ phiếu sở hữu có quyền biểu quyết	
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)
1	Lê Thị Mẫu	Trưởng Ban Kiểm soát	0	0
2	Đỗ Thị Huyền	Thành viên Ban Kiểm soát	0	0
3	Dương Phan Hương Lan	Trưởng Ban Kiểm soát	0	0
4	Nguyễn Thị Thu Thủy	Thành viên Ban Kiểm soát	0	0
5	Bùi Thị Thanh	Thành viên Ban Kiểm soát	0	0

b) Hoạt động của Ban kiểm soát:

❖ Số lượng cuộc họp của Ban Kiểm soát

STT	Ngày	Nội dung	Kết quả
1	07/04/2023	Bầu bà Dương Phan Hương Lan làm TBKS	Nhất trí tán thành 100%
2	19/04/2022	Thông nhất kế hoạch hoạt động năm 2023 của Ban Kiểm soát	Nhất trí tán thành 100%
3	14/08/2023	Rà soát BCTC bán niên năm 2023 đã được soát xét	Nhất trí tán thành 100%

❖ Hoạt động của Ban Kiểm soát

- Kiện toàn cơ cấu bộ máy Ban Kiểm soát.
- Kiểm tra, giám sát sự tuân thủ pháp luật, chấp hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và tình hình thực hiện các nghị quyết của ĐHĐCĐ, HĐQT.
- Giám sát hoạt động của HĐQT và Ban TGD trong việc điều hành hoạt động kinh doanh và và thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2023.
- Đánh giá tính hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ và quản trị rủi ro.
- Rà soát báo cáo tài chính năm 2022 và bán niên 2023.
- Kiểm soát tính minh bạch quá trình công bố thông tin để đảm bảo quyền lợi cho nhà đầu tư.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

STT	Họ và tên	Chức danh	Tiền lương (VNĐ)	Thù lao (VNĐ)
1	Phạm Thanh Tùng	Chủ tịch HĐQT (đã miễn nhiệm)	187.283.000	38.888.889
2	Bùi Minh Tuấn	Thành viên HĐQT (đã miễn nhiệm)	28.000.000	22.222.222
3	Phạm Thị Thanh Huyền	Chủ tịch HĐQT (đã miễn nhiệm)	1.176.700.000	850.000.000
4	Phạm Thanh Hoa	Thành viên HĐQT	1.108.454.775	94.444.444
5	Phạm Văn Khiêm	Thành viên HĐQT độc lập		133.333.332
6	Nguyễn Thị Hằng	Thành viên HĐQT	90.000.000	94.444.444
7	Vũ Văn Toàn	Quyền Phó Tổng Giám đốc (đã miễn nhiệm)	495.000.000	
8	Trần Thị Rồng	Tổng Giám đốc (đã miễn nhiệm)	795.036.097	
9	Phùng Thị Thu Hà	Tổng Giám đốc (đã miễn nhiệm)	386.652.174	

(Nguồn: Số liệu BCTC kiểm toán năm 2023)

b) Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ:

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	
1.	Bà Phạm Thị Thanh Huyền	Chủ tịch HĐQT	1.500	0,001	2.236.100	1,99	-17/02/2023 – 17/03/2023: Mua 1.034.600 cổ phiếu tăng tỷ lệ sở hữu -29/03/2023 – 21/04/2023: Mua 1.200.000 cổ phiếu tăng tỷ lệ sở hữu
2.	Bà Trần Thị Rồng	Tổng Giám đốc (Miễn nhiệm ngày 08/08/2023)	37.500	0,033	0	0	-19/07/2023 – 28/07/2023: Bán 37.500 cổ phiếu
3	Ông Lê Thanh Tùng	Kế toán trưởng	30.000	0,03	0	0	-19/07/2023 – 28/07/2023: Bán 30.000 cổ phiếu

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ, người có liên quan

STT	Tên tổ chức	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số NQ/QĐ của ĐHĐCĐ/HĐQT thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
1	Công ty Cổ phần Tập đoàn Quản lý Tài sản Trí Việt	Công ty mẹ	GCN đăng ký doanh nghiệp số 0106065776 do Sở KH&ĐT Hà Nội cấp ngày 20/12/2012	Tầng 2, số 142 Đội Cấn, Ba Đình, Hà Nội	01/01/2023 - 31/12/2023	Giao dịch này không thuộc trường hợp cần ĐHĐCĐ và HĐQT thông qua theo quy định tại Điều 167 Luật doanh nghiệp (LDN)	Công ty Cổ phần Tập đoàn Quản lý Tài sản Trí Việt phải trả phí lưu ký chứng khoán tại TVB: 24.318.594 đ	
2	Công ty Cổ phần Tập đoàn Quản lý Tài sản Trí Việt	Công ty mẹ	GCN đăng ký doanh nghiệp số 0106065776 do Sở KH&ĐT Hà Nội cấp ngày 20/12/2012	Tầng 2, số 142 Đội Cấn, Ba Đình, Hà Nội	01/01/2023 - 31/12/2023	Giao dịch này không thuộc trường hợp cần ĐHĐCĐ và HĐQT thông qua theo quy định tại Điều 167 LDN	Công ty Cổ phần Tập đoàn Quản lý Tài sản Trí Việt phải trả phí mua bán chứng khoán, phí chuyên khoản tại TVB: 204.403.682 đ	
3	Công ty Cổ phần Tập đoàn Quản lý Tài sản Trí Việt	Công ty mẹ	GCN đăng ký doanh nghiệp số 0106065776 do Sở KH&ĐT Hà Nội cấp ngày 20/12/2012	Tầng 2, số 142 Đội Cấn, Ba Đình, Hà Nội	01/01/2023 - 31/12/2023	Giao dịch này không thuộc trường hợp cần ĐHĐCĐ và HĐQT thông qua theo quy định tại Điều 167 LDN	Trả lãi tiền gửi trên tài khoản chứng khoán của Công ty Cổ phần Tập đoàn Quản lý Tài sản Trí Việt (TVC): 12.059.354 đ	
4	Công ty TNHH MTV Tùng Trí Việt	Tổ chức có liên quan của người nội bộ	GCN đăng ký doanh nghiệp số 0107405721 do Sở KH&ĐT Hà	Số 142 Đội Cấn, Ba Đình, Hà Nội	01/01/2023 - 31/12/2023	Giao dịch này không thuộc trường hợp cần ĐHĐCĐ và HĐQT thông	Công ty TNHH MTV Tùng Trí Việt phải trả phí lưu ký chứng khoán tại TVB: 899 đ	

			Nội cấp ngày 22/04/2016			qua theo quy định tại Điều 167 LDN	
5	Công ty TNHH MTV Tùng Trí Việt	Tổ chức có liên quan của người nội bộ	GCN đăng ký doanh nghiệp số 0107405721 do Sở KH&ĐT Hà Nội cấp ngày 22/04/2016	Số 142 Đội Cán, Ba Đình, Hà Nội	01/01/2023 - 31/12/2023	Giao dịch này không thuộc trường hợp cần ĐHĐCĐ và HĐQT thông qua theo quy định tại Điều 167 LDN	Trả lãi tiền gửi trên tài khoản chứng khoán của Công ty TNHH MTV Tùng Trí Việt: 25.387 đ

d) Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:

Hoàn thiện hoạt động quản trị doanh nghiệp là một trong những yếu tố quan trọng nhất đảm bảo sự phát triển bền vững và lâu dài của doanh nghiệp, góp phần mang lại niềm tin từ nhiều bên liên quan và tối đa hóa lợi ích cổ đông.

Công ty xác định việc tuân thủ chặt chẽ quy định của pháp luật về quản trị công ty tại Việt Nam nói chung, các quy định riêng áp dụng đối với công ty niêm yết là việc làm cần thiết. Các công tác quản trị của Công ty cũng đang được từng bước hoàn thiện theo thời gian, được đặt mục tiêu ổn định và kiện toàn hơn trong những năm tới.

Công ty tiếp tục rà soát các quy định của pháp luật hiện hành nhằm tuân thủ các quy định có liên quan và nâng cao quản trị nội bộ của Công ty, tập trung phân tích, đánh giá ảnh hưởng của các văn bản pháp lý mới liên quan đến lĩnh vực chứng khoán và công ty chứng khoán như Luật doanh nghiệp, Luật chứng khoán, quy chế tổ chức và hoạt động của công ty chứng khoán, quy định về quản trị công ty....

Công ty đảm bảo tỷ lệ thành viên HĐQT độc lập theo quy định của pháp luật, phân công công việc cho các thành viên HĐQT nhằm nâng cao tính khách quan, minh bạch trong hoạt động của HĐQT. Các cơ cấu tổ chức quản lý và quản trị Công ty sẽ dần được mở rộng và hoàn thiện theo thời gian, đáp ứng được yêu cầu của các quy định pháp luật, phù hợp với quy mô và định hướng phát triển, xây dựng mô hình quản trị tiên tiến, hạn chế sự trùng lặp về cơ cấu tổ chức kiểm soát tại Công ty và do đó nâng cao hiệu quả trong quản trị doanh nghiệp.

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Ý kiến kiểm toán

Theo ý kiến của kiểm toán viên, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Chứng khoán Trí Việt tại ngày 31/12/2023, cũng như kết quả hoạt động, tình hình lưu chuyển tiền tệ và tình hình biến động vốn chủ sở hữu cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kiểm toán Việt Nam áp dụng cho công ty chứng khoán và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán.

Báo cáo tài chính năm 2023 đã kiểm toán của Công ty đã được đăng tải đầy đủ trên trang website của Công ty. Địa chỉ đường link xem báo cáo tài chính là: <http://tvsc.vn/bao-cao-tai-chinh/>.

Nơi nhận:

- Như Kính gửi;
- Lưu: HC, VPHĐQT.

XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)



CHỦ TỊCH HĐQT
Nguyễn Thị Hằng

